

Số: 27/2024/QĐST-DS

Ia Grai, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 71/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021, về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Ksor D**, địa chỉ: **Làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Mai Văn T**; là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của **Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G**, địa chỉ: **Số D đường L, thành phố P, tỉnh Gia Lai**.

- Bị đơn: Ông **Puih T1**, địa chỉ: **Làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Rơ Lan P**, địa chỉ: **Làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**.

Bà **Rơ Mah V**, địa chỉ: **Làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà **Rơ Lan P**: Ông **Ksor D**, địa chỉ: **Làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Ksor D** và bà **Rơ Lan P** được quyền sử dụng đất và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với phần đất có diện tích 1.654m², tại **làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**, có vị trí tứ cận:

- Phía Đông giáp đất ông **Puih T1** và bà **Rơ Mah V**;

- Phía Tây giáp đất ông **T2** (trồng cây điều);

- Phía Nam giáp đất ông **Puih T1** và bà **Rơ Mah V**;

- Phía Bắc giáp đất trồng điều của người địa phương.

Ông **Puih T1** và bà **Rơ Mah V** được quyền sử dụng đất và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với phần đất có diện tích 19.326m², tại **làng O, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai**, có vị trí tứ cận:

- Phía Đông giáp đất ông **T3** (trồng cây cao su) và đất ông **H** (trồng cây cà phê);
- Phía Tây giáp đất ông **T2** (trồng cây điều);
- Phía Nam giáp đất đã bị thu hồi (lòng hồ);
- Phía Bắc giáp đất ông **Ksor D** và bà **Rơ Lan P** và đất trồng điều của người địa phương.

(vị trí các thửa đất phân chia có sơ đồ hiện trạng kèm theo).

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất đã thỏa thuận phân chia theo quy định của pháp luật.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 6.000.000 đồng, nguyên đơn ông **Ksor D** tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

2.3. Về án phí

Các đương sự được miễn án phí. Trả lại cho ông **Ksor D** số tiền 2.750.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0011932 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Đính